HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ IA CHIA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30 /BC - KTNS	*Ia Chia, ngày 07 tháng 9 năm 2026*

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã Ia Chia

(Tờ trình số: 127/TTr-UBND ngày 04/9/2026 của UBND xã)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số: 72/2025/QH15; Nghị quyết số: 08/NQ-HĐND ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã về việc ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân xã, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã Ia Chia, nhiệm kỳ 2026-2031; Thực hiện phân công của Thường trực HĐND xã tại Thông báo số 06/TB-TTHĐND ngày 04/9/2026 kết luận của Thường trực HĐND xã về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thứ 4 (chuyên đề) HĐND xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026 -2031.

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã tổ chức thẩm tra ***dự thảo Nghị quyết về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã Ia Chia*** *(Tờ trình số: 127/TTr-UBND ngày 04/9/2026 của UBND xã)*. Trên cơ sở xem xét nội dung của dự thảo Nghị quyết và các tài liệu có liên quan, qua ý kiến thảo luận của thành viên Ban, đại biểu dự họp, giải trình của các cơ quan chuyên môn được UBND xã giao xây dựng dự thảo Nghị quyết, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về cở sở pháp lý

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 88[1] Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 việc Uỷ ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân xã ban hành Nghị quyết về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã

---

[1] **Điều 88. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp**

.....

3. Quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương.

hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã Ia Chia, là đúng thẩm quyền.

2. Về hồ sơ

(1) Tờ trình số: 127/TTr-UBND ngày 04/9/2026 của UBND xã về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã Ia Chia

(Có phụ lục kèm theo)

(2) Dự thảo Nghị quyết về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã Ia Chia.

3. Về nội dung của dự thảo Nghị quyết

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung của dự thảo Nghị quyết, cụ thể như sau:

- Tổng kế hoạch vốn đầu tư: 12.075 triệu đồng (Mười hai tỷ, không trăm bảy mươi lăm triệu đồng), trong đó:

+ Ngân sách Trung ương, tỉnh: 12.075 triệu đồng.

+ Ngân sách xã đối ứng: 0 triệu đồng.

- Kế hoạch vốn năm 2026: 6.925 triệu đồng (Sáu tỷ, chín trăm hai mươi lăm triệu đồng), trong đó:

+ Ngân sách trung ương: 3.348 triệu đồng.

+ Ngân sách tỉnh: : 3.577 triệu đồng.

+ Ngân sách xã : 0 triệu đồng.

Tuy nhiên qua thẩm tra Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị sửa lại tiêu đề như sau: *"Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã Ia Chia"*.

Về thể thức, bố cục dự thảo Nghị quyết: Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã thống nhất.

4. Kết luận

Trên cơ sở thẩm quyền ban hành Nghị quyết của HĐND xã và kết quả việc giải trình, tiếp thu, hoàn chỉnh nội dung dự thảo Nghị quyết của cơ quan trình dự thảo nghị quyết, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã đề nghị HĐND xã ban hành Nghị quyết *Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 thực hiện Chương trình*

mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã Ia Chia, tại Kỳ họp thứ 4 (chuyên đề) HĐND xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026 -2031.

Kính trình HĐND xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Đại biểu HĐND xã;
- UBND xã;
- Thành viên Ban KTNS HĐND xã.
- VP HĐND và UBND xã;
- Lưu VT, Ban KTNS.

BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
KT.TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Nguyễn Đức Bảo

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2026 – 2035, GIAI ĐOẠN I: TỪ NĂM 2026 ĐẾN NĂM 2030 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ IA CHIA

(Kèm theo Báo cáo số 30 /BC-KTNS ngày 07/9/2026 của Hội đồng nhân dân xã Ia Chia)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Tên dự án	Nhóm dự án (A, B, C)	Phân loại theo ngành, lĩnh vực (quốc phòng; giao thông; nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi; y tế; khu kinh tế, khu công nghiệp;...)	Địa điểm	Quy mô	Thời gian KC-HT	Cơ cấu nguồn vốn đầu tư			Kế hoạch vốn 2026			Đơn vị thực hiện	Ghi chú
							Tổng	Trong đó:		Tổng	Trong đó			
								Ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh	Ngân sách xã		Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh		
	TỔNG CỘNG						**12.075,0**	**12.075,0**	**-**	**6.925,0**	**3.348,0**	**3.577,0**		
	Hợp phần thứ nhất						**12.075,0**	**12.075,0**	**-**	**6.925,0**	**3.348,0**	**3.577,0**		
	Nội dung thành phần 02						***12.075,0***	***12.075,0***	***-***	***6.925,0***	***3.348,0***	***3.577,0***		
	Nội dung 01						***12.075,0***	***12.075,0***	***-***	***6.925,0***	***3.348,0***	***3.577,0***		
1	Xây mới đường làng Nú 1 (đoạn đường cuối làng Nú 1 đi Đội 16)	C	Giao thông	Làng Nú 1	- Chiều dài tuyến L =1.4Km, Làm mới đường giao thông có chiều dài L=1400m, Bn=5.5m, Bm =3.5m; Mặt đường BTXM dày 16cm, đá 2x4cm, mặt 250cm.	2026	2.000,0	2.000,0	-	2.000,0	968,0	1.032,0	Phòng Kinh tế	
2	Sửa chữa tuyến đường Làng Nú I (Ngã 3 Đội 14 của làng Nú II đi làng Nú I)	C	Giao thông	Làng Nú 1	- Chiều dài tuyến dự kiến L =3.8 Km,đoạn từ ngã 3 làng Nú II đi làng Nú I có bề rộng Bn=5.5m, Bm=3.0m(có đoạn L =730m là Bm=3.5m, L = 3.070m có Bm=3m), Mặt đường láng nhựa hiện trạng Bm =3.0m qua thời gian sử dụng đã bị bong bật ổ gà, hư hỏng mặt đường nặng, hệ thống thoát nước bị vùi lấp;. Quy mô: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp mặt đường bằng đá 4x6 và láng nhựa 3 lớp,TCN 4.5kg/m2	2026	4.075,0	4.075,0	-	3.049,0	946,0	2.103,0	Phòng Kinh tế	
3	Sửa chữa các tuyến đường Làng Lang (Từ ngã 3 làng Lang đi hướng Làng Tang)	C	Giao thông	Làng Lang	- Chiều dài tuyến L =2.1 Km, gồm các đoạn như sau: Đoạn 1: Km 00+0,395km; Đoạn 2: Km 1,925 +0,76 Km,; Đoạn 3: Km 2,93+0,945, đoạn đường có bề rộng Bn=5.0m, và bề rộng mặt đường Bm=3.0m, Mặt đường láng nhựa hiện trạng Bm =3.0m qua thời gian sử dụng đã bị bong bật ổ gà, hư hỏng mặt đường nặng, hệ thống thoát nước bị vùi lấp;. Quy mô: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp mặt đường bằng đá 4x6 và láng nhựa 3 lớp,TCN 4.5kg/m2, Xây mương thoát nước một số vị trí dọc tuyến bằng đá chẻ VXM M100.	2026	3.000,0	3.000,0	-	844,0	402,0	442,0	Phòng Kinh tế	
4	Sửa chữa các tuyến đường Làng Beng (Tuyến 1: Từ nhà ông Puih Vy đến nhà ông Rơ Châm Chích dài khoảng 0,5km; Tuyến 2 từ ngã 3 nhà Ksor Báo đến nhà Rơ Lan Tik tiếp theo nhà Siu Dái dài 0,45km; Tuyến 3: Ngã tư nhà ông Rơ Châm Byonh đến ngã 3 nhà ông Puih Hách dài khoảng 0,5 km, Tuyến 4: Ngã tư trục chính nhà ông Ksor Brít tới nhà ông Siu Đan dài 0,4km và các đoạn, tuyến đường hư hỏng, xuống cấp khác.	C	Giao thông	Làng Beng	- Chiều dài tuyến L =2.15Km, đoạn đường có bề rộng Bn=5.0m, và bề rộng mặt đường Bm=3.0m, Mặt đường láng nhựa hiện trạng Bm =3.0m qua thời gian sử dụng đã bị bong bật ổ gà, hư hỏng mặt đường nặng, hệ thống thoát nước bị vùi lấp;. Quy mô: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp mặt đường bằng đá 4x6 và láng nhựa 3 lớp,TCN 4.5kg/m2, Xây mương thoát nước một số vị trí dọc tuyến bằng đá chẻ VXM M100	2026	3.000,0	3.000,0	-	1.032,0	1.032,0	-	Phòng Kinh tế	